

**KẾT LUẬN****CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

**về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU ngày 01/9/2016  
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh  
đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

-----

Sau gần 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 138-NQ/TU*), các cấp ủy đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra nhiều chủ trương, cơ chế, chính sách, giải pháp đẩy mạnh phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh; nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân về phát triển đô thị được nâng lên; các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết đã được tập trung triển khai thực hiện. Công tác quy hoạch, kế hoạch ngày càng được quan tâm, chất lượng có nhiều cải thiện. Không gian đô thị được mở rộng; hệ thống đô thị phát triển theo hướng đồng bộ, hiện đại; kiến trúc, cảnh quan, diện mạo đô thị được cải thiện rõ rệt, ngày càng sáng - xanh - sạch - đẹp, hài hòa với thiên nhiên. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển đô thị được nâng lên; các cấp, các ngành, địa phương quan tâm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Việc thu hút đầu tư phát triển đô thị thu được kết quả tích cực, giúp huy động hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển đô thị, qua đó đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và của tỉnh.

**Tuy nhiên**, công tác phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế: Các chỉ tiêu về tỷ lệ dân số đô thị và số lượng đô thị không đạt mục tiêu Nghị quyết số 138-NQ/TU đề ra; việc mở rộng địa giới hành chính, nâng cấp thành phố Bắc Giang cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại I chưa hoàn thành; tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết còn thấp; chất lượng quy hoạch còn nhiều hạn chế, quy mô manh mún, thiếu đồng bộ, thiếu tầm nhìn dài hạn; chưa có định hướng, chiến lược cụ thể gắn phát triển đô thị với thúc đẩy phát triển kinh tế đô thị; công tác quản lý quy hoạch còn nhiều hạn chế, bất cập, việc điều chỉnh quy hoạch còn phổ biến. Chưa tạo được sức hút chuyển dịch dân cư từ nông thôn ra thành thị để tăng dân số cơ học. Phát triển đô thị còn dàn trải, mang tính tự phát, chưa xây dựng được các mô hình đô thị thông minh, đô thị tạo điểm nhấn, có tầm ảnh hưởng, lan tỏa, dẫn dắt phát triển; hạ tầng khung đô thị, hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, hạ tầng xã

hội, hạ tầng thương mại dịch vụ còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Nhiều dự án khu đô thị, khu dân cư, dự án nhà ở tiến độ chậm, giải phóng mặt bằng vướng mắc. Công tác quản lý đô thị chưa được quan tâm đúng mức, vi phạm trật tự xây dựng, lấn chiếm lòng đường, vỉa hè xảy ra ở nhiều nơi,...

Những hạn chế nêu trên trước hết là do tư duy, nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân về phát triển đô thị chậm đổi mới; một số cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu chưa thực sự quyết liệt, sát sao, thiếu tầm nhìn dài hạn, định hướng chiến lược trong phát triển đô thị tại địa phương; một số sở, ngành chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm được giao, thiếu tích cực, chủ động trong việc tham mưu xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, đề xuất các giải pháp đột phá thúc đẩy phát triển đô thị. Năng lực, kinh nghiệm của cán bộ, công chức các cấp, một số đơn vị tư vấn, nhà đầu tư còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương chưa thường xuyên, kịp thời, chưa tích cực, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Một bộ phận nhân dân còn chưa nghiêm túc chấp hành các quy định pháp luật, gây khó khăn trong công tác đầu tư phát triển đô thị,... Bên cạnh đó, các quy định pháp luật, chế độ, chính sách liên quan còn bất cập, thiếu đồng bộ và có nhiều thay đổi cũng ảnh hưởng không nhỏ đến công tác phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

Để phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những vấn đề tồn tại, hạn chế, thúc đẩy phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp, các ngành, địa phương thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1. Quán triệt và thống nhất quan điểm phát triển đô thị là xu thế tất yếu, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn dân.** Tiếp tục tập trung triển khai đồng bộ các biện pháp để đẩy nhanh tiến trình đô thị hóa, nâng cao chất lượng đô thị, gắn với thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, kinh tế đô thị. Phát triển hệ thống đô thị hiện đại, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, có chất lượng môi trường sống tốt, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và theo hướng đô thị thông minh.

Phân đấu mục tiêu: Đến năm 2025, nâng tỷ lệ dân số đô thị lên khoảng 32,4%; toàn tỉnh có 20 đô thị, trong đó: 01 đô thị loại II, 01 đô thị loại IV (là thị xã), 04 đô thị loại IV (là thị trấn) và 14 đô thị loại V. Đến năm 2030, tỷ lệ dân số đô thị đạt khoảng 45% - 59%; toàn tỉnh có 32 đô thị, trong đó 01 đô thị loại I, 01 đô thị loại III, 04 đô thị loại IV và 26 đô thị loại V.

**2. Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp:**

**2.1. Tăng cường quán triệt, tuyên truyền tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU và triển khai thực hiện Kết luận này.** Các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên, nhân dân về vị trí,

vai trò và tầm quan trọng của phát triển đô thị đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nâng cao đời sống nhân dân; tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân tham gia phối hợp, chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước để đẩy mạnh phát triển đô thị, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo, chấn chỉnh chấm dứt tình trạng lập quy hoạch và đầu tư các khu đô thị manh mún, không có đầu nối hạ tầng kỹ thuật.

**2.2.** Tiếp tục rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách, nghiên cứu ban hành các quy định, đề ra các giải pháp đột phá thúc đẩy phát triển đô thị và kinh tế đô thị; làm tốt công tác dự báo phát triển, thị trường bất động sản để có định hướng phù hợp, khả thi, hiệu quả.

**2.3.** Đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch đô thị. Các quy hoạch đô thị phải đảm bảo đồng bộ, hiện đại, có tầm nhìn dài hạn; chú trọng việc phát triển đô thị gắn với nét đặc trưng riêng của từng vùng, bố trí các công trình cảnh quan, kiến trúc để tạo điểm nhấn đô thị; quy hoạch đầy đủ các công trình công cộng, phúc lợi xã hội (bãi đỗ xe, công viên, văn hóa thể thao, khu vui chơi...) đảm bảo bán kính phục vụ; công trình dịch vụ thương mại, nhà ở xã hội ưu tiên quy hoạch ở vị trí thuận lợi, có diện tích đủ lớn để thu hút các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm. Gắn kết chặt chẽ giữa quy hoạch đô thị với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác đảm bảo đồng bộ, thống nhất, tránh mâu thuẫn, chồng chéo.

Bố trí, huy động các nguồn vốn cho công tác quy hoạch đô thị, nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết; thực hiện tiếp nhận tài trợ kinh phí lập quy hoạch phải đảm bảo các tiêu chí theo quy định; lựa chọn tư vấn chất lượng thực hiện lập quy hoạch để nâng cao chất lượng quy hoạch. Nâng cao hiệu quả quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch đô thị; hạn chế tối đa việc điều chỉnh quy hoạch, làm ảnh hưởng đến tính tổng thể, bền vững của quy hoạch (chỉ điều chỉnh quy hoạch để khắc phục những tồn tại, hạn chế hoặc đem lại hiệu quả tốt hơn cho xã hội, cộng đồng).

**2.4.** Tập trung huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh phát triển đô thị, kinh tế đô thị, đưa các đô thị trở thành trung tâm, đầu tàu tăng trưởng của khu vực và vùng lân cận. Các đô thị phải được đầu tư bài bản, đồng bộ, theo quy hoạch, chương trình, kế hoạch, lộ trình cụ thể. Các đô thị hiện hữu, khu vực dự kiến hình thành đô thị mới trong tương lai phải được đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung đô thị đồng bộ trước khi chấp thuận đầu tư và triển khai thực hiện các khu đô thị, khu dân cư. Quan tâm cải tạo, chỉnh trang các khu vực trung tâm, đô thị hiện hữu; đẩy mạnh phát triển các khu đô thị mới đồng bộ, hiện đại về hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật. Hằng năm, các địa phương phải lập kế hoạch thực hiện, báo cáo cấp ủy, HĐND cùng cấp theo quy định, trong đó xác định rõ lộ trình, danh mục khu vực phát triển đô thị, các khu đô thị cần đầu tư để triển khai thực hiện.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư theo hình thức xã hội hoá, đối tác công - tư (PPP), khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư các dự án thương mại dịch vụ, nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, trường mầm non, nhà ở cao tầng,...; thu hút các nhà đầu tư lớn, có kinh nghiệm, năng lực tài chính đầu tư một số đô thị đồng bộ, hiện đại tạo điểm nhấn, lan tỏa phát triển các khu vực khác. Đẩy mạnh phát triển các đô thị nén (tăng tỷ lệ nhà cao tầng, giảm đất ở liền kề) để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, dành quỹ đất phát triển các không gian chung, công trình tiện ích xã hội, đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, ưu tiên đầu tư hệ thống hạ tầng khung để làm cơ sở thực hiện các dự án phát triển đô thị. Tập trung rà soát, khắc phục bất cập về hệ thống thoát nước mưa của đô thị, đặc biệt là tại thành phố Bắc Giang để có phương án xử lý dứt điểm tình trạng ngập úng cục bộ trong năm 2021- 2022.

Xây dựng kế hoạch cụ thể và tập trung triển khai công tác kiện toàn địa giới hành chính như thực hiện sáp nhập để nâng cấp và mở rộng đô thị, thành lập thị xã, thị trấn theo đúng lộ trình, đảm bảo mục tiêu đề ra.

**2.5. Tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch và phát triển đô thị.** Thực hiện nghiêm việc cấp phép xây dựng theo thiết kế đô thị và quy định quản lý theo đồ án quy hoạch. Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm về quy hoạch đô thị, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch và phát triển đô thị. Xây dựng bộ máy chính quyền đô thị vững mạnh, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, trình độ đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ; tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác quy hoạch, phát triển đô thị; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án phát triển đô thị, nhà ở; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các dự án đô thị được triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng.

**3. UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU và triển khai thực hiện Kết luận này **hoàn thành trong tháng 9/2021.**** Hằng năm, đánh giá trách nhiệm của các ngành, địa phương và người đứng đầu các ngành, địa phương về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU và triển khai thực hiện Kết luận này, trong đó tập trung cao vào các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về: Quy hoạch, quản lý đô thị, thu hút đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp phép xây dựng...

4. Các huyện ủy, thành ủy xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU và triển khai thực hiện Kết luận này, hoàn thành **trong tháng 11/2021**.

5. Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với chính quyền đồng cấp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện, đồng thời giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU và Kết luận này.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông tổ chức tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 138-NQ/TU và Kết luận này đến đông đảo các tầng lớp nhân dân. Thường xuyên phản ánh những ngành, địa phương làm tốt, đồng thời phê phán những hạn chế, yếu kém.

7. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy có trách nhiệm quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách trong việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU và Kết luận này.

8. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU và Kết luận này; định kỳ vào tháng 12 hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

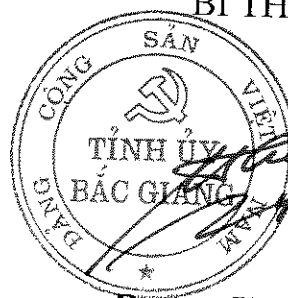
Kết luận được phổ biến đến chi bộ./. *th*

Nơi nhận: *th*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng,
- Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

(báo cáo),

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Dương Văn Thái**